

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị H, sinh năm 1986.

ĐKNKTT: Thôn V, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Xóm 6, đội 5, xã T1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Văn Đình H1, sinh năm 1985.

ĐKNKTT và trú tại: Thôn V, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và anh Văn Đình H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị H và anh Văn Đình H1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị H và anh H1 có 04 con chung là cháu Văn Đình H2, sinh ngày 30/7/2007; cháu Văn Thị H3, sinh ngày 11/4/2010; cháu Văn Thị Ánh T, sinh năm 25/4/2012 và cháu Văn Đức D, sinh ngày 10/02/2015. Vợ chồng tự thỏa thuận giao cả bốn con chung là cháu Văn Đình H2, cháu Văn Thị H3, cháu Văn Thị Ánh T và cháu Văn Đức D cho anh Văn Đình H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị H và anh H1 tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí:* Chị Đặng Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0022661 ngày 04/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã T, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hiền